

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓP CỘP
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22 /2020/HS-ST

Ngày: 25 /12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Ngọc Tam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Bá Chứ và bà Hoàng Thị Kiều

Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Thiết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Sốp Cộp tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Quyết - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22 /2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Giàng A S – Sinh năm 1980, tại huyện S, tỉnh Sơn La

Nơi cư trú: Bản T, xã S, huyện C, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng Trọt; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 137- QĐ/UBKTHU ngày 03 /7/2020 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Sốp Cộp; Con ông Giàng Thống L và bà Sộng Thị L1; có vợ và có 3 con; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giam từ ngày 03/7/2020 cho đến nay; Có mặt.

Nguyên đơn dân sự: Cộng Đồng bản T, xã S, huyện C, tỉnh Sơn La, có ông Giàng A T - chủ tịch mặt trận bản T, đại diện tham gia phiên tòa, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Bùi Việt Anh- Luật sư, Văn phòng luật sư Quốc tế Bình An thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội, Thẻ Luật sư số: 5411/LS cấp ngày 20/10/ 2010; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11 tháng 01 năm 2020, Hạt Kiểm Lâm huyện Sốp Cộp phối hợp với Công an huyện Sốp Cộp và Ủy Ban nhân dân xã Sam Kha, kiểm tra phát hiện Giàng

A S - sinh năm 1980 trú tại bản T, xã S huyện C, chặt phá rừng tại khu vực Huổi Hát Chó, thuộc địa phận bản Ten Lán, xã Sam Kha, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020, Hạt kiểm lâm huyện Sốp Cộp đã thành lập tổ công tác tiến hành khám nghiệm hiện trường, dùng máy GPS để xác định vị trí, diện tích rừng và Lâm sản do Giàng A S chặt phá, kết quả như sau:

Vị trí rừng bị chặt phá thuộc Tiểu khu 619, khoảnh 7, Lô 10 tại Huổi Hát Chó, thuộc bản T, xã S, huyện Sốp Cộp, loại rừng sản xuất theo Quyết định 3248/QĐ - UBND ngày 27/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La, chủ rừng là Cộng đồng bản T, diện tích rừng bị chặt phá 7.200m², lâm sản bị chặt phá chủ yếu là cây Vối thuốc và cây dẻ, khối lượng lâm sản là 10,721m³ gỗ tròn, dấu vết chặt phá tại hiện trường là dao và cưa máy xích. Sau khi khám nghiệm hiện trường Tổ công tác đã giao cho Ủy ban nhân dân xã Sam Kha quản lý bảo vệ hiện trường và 10,721m³ gỗ vật chứng.

Vật chứng thu giữ được: Ngày 15/7/2020 Giàng A H, sinh năm 2000, trú tại bản T, xã S là con trai của Giàng A S đến giao nộp 01 con dao quắm tổng chiều dài là 87cm, 01 con dao quắm có tổng chiều dài là 54cm; 01 cưa máy xích không rõ nhãn hiệu vỏ màu da cam, màu đen máy cao 22cm, dài 44cm gắn lưỡi cam xích dài 69cm đã qua sử dụng; ngày 29/9/2020 Giàng A H giao nộp tiếp 01 con dao quắm tổng chiều dài 99cm, dao đã qua sử dụng.

Kết luận giám định ngày số 07 ngày 16/3/2020 của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Sơn La, theo Quyết định trưng cầu giám định số 19 ngày 13/4/2020 của Hạt kiểm lâm huyện Sốp Cộp, Kết luận:

- Diện tích rừng bị Giàng A S chặt phá là 7.200m²
- Vị trí rừng bị chặt phá; nằm trong tiểu khu 619, khoảnh 7, Lô 12; trạng thái rừng: Rừng gỗ lá rộng thường xanh núi đất nghèo kiệt- TXK; thuộc quy hoạch rừng sản xuất theo quyết định số 3248/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La, chủ rừng là Cộng đồng bản T, xã S.
- Xác định cây Vối Thuốc, cây Dẻ, đều thuộc nhóm gỗ thông thường thuộc nhóm V, VI, khối lượng lâm sản bị thiệt hại là 10,721m³ gỗ tròn.

Kết luận định giá tài sản số 08A/KL- HĐĐG ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: 10,721 m³ gỗ tròn nhóm V, VI có giá là 11.100.967 đồng.

Cáo trạng số 96/CT-VKSSC ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, truy tố Giàng A S về tội Hủy hoại rừng theo điểm b khoản 1 Điều 243 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo S khai nhận: Do có nhu cầu về đất canh tác nên tháng 1 năm 2020 bị cáo cùng vợ, con đã đến khu vực Huổi Hát chó của bản T chặt phá rừng lấy đất làm nương; bị cáo dùng dao quắm chặt phá các cây nhỏ và bụi rậm, còn các cây to bị cáo dùng cưa máy để đốn hạ, chặt phá trong 4 ngày thì được một khu đất với ý định khi nào các cây bị chặt phá khô sẽ đốt cháy để

lấy đất làm nương; ngày 11/01/2020 các cơ quan chức năng phát hiện đã yêu cầu giữ nguyên hiện trạng, tiếp đó bị cáo bị triệu tập đến cơ quan Công an huyện Sốp Cộp để điều tra làm rõ.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, Sau khi trình bày lời luận tội, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Giàng A S về tội Hủy hoại rừng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b điểm s, v khoản 1 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65, Điều 328 của Bộ luật hình sự; xử phạt Giàng A S từ 18 đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 03/7/2020 đến ngày 25/12/2020 là (05 tháng 22 ngày tạm giam), tuyên thời gian thử thách; giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục.

Về dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường số tiền là 11.100.967 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước;

Về vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy 03 con dao Quắm, 01 chiếc cưa máy xích và đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Bùi Việt Anh - Luật sư trình bày bào chữa:

Các tài liệu có trong hồ sơ và phần xét hỏi công khai, khách quan tại phiên tòa đã có căn cứ kết luận, việc các cơ quan Điều tra, truy tố và đưa ra xét xử đối với Giàng A S về hành vi Hủy hoại rừng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 243 của Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội.

Tuy nhiên ông đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo Giàng A S không có tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 2 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự như: Tích cực bồi thường quy định tại điểm b; sau khi phạm tội khai báo thành khẩn quy định tại điểm s, có nhiều thành tích xuất sắc đối với địa phương quy định tại điểm v, tích cực giúp cơ quan Điều tra trong vụ án quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những căn cứ nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 2 Nghị quyết 02/2018/ NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Điều 65 Bộ luật hình sự, và điểm b, khoản 1 Điều 243, điểm b, s, t, v khoản 1 Điều 51, Điều 36, Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt bị cáo đến 15 tháng cải tạo không giam giữ hoặc phạt đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, tuyên thời gian thử thách, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã S giám sát, giáo dục.

Về phần dân sự trong vụ án: Chấp nhận việc Giàng A S đã nộp đủ số tiền 11.100.967 đồng để bồi thường cho Nhà nước.

Nguyên đơn dân sự: Ông Giàng A T- đại diện cho Cộng đồng bản T trình bày: Trong vụ án bị cáo Giàng A S đã hủy hoại hơn 7 nghìn mét vuông rừng sản xuất, gây thiệt hại về lâm sản trên 10 mét khối gỗ tròn trị giá đến 11.100.000 đồng là có

thật; tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, là người đóng góp nhiều công sức với địa phương, sau khi phạm tội đã bồi thường đủ số tiền thiệt hại cho nhà nước. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử cũng như pháp luật xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo Súa được hưởng án treo, được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về hành vi*: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, Nguyên đơn dân sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh*: Bị cáo Giàng A S khai nhận tháng 01 năm 2020 đã chặt phá trái phép 7.200 m² rừng sản xuất, Lâm sản bị thiệt hại 10,721 m³ gỗ tròn trị giá 11.100.967 đồng, là vi phạm pháp luật.

Xét Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ; bị cáo đã chặt phá rừng sản xuất trái phép, diện tích rừng bị cáo chặt phá đã trên mức xử phạt hành chính; hành vi đó đã cấu thành tội Huỷ hoại rừng, tội phạm được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự. Do đó Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Sốp Cộp truy tố và tuyên bố bị cáo phạm tội Huỷ hoại rừng theo điểm b khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] *Về hành vi*: Hành vi chặt phá rừng của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý rừng của Nhà nước, bảo vệ môi trường, chế độ bảo vệ và phát triển rừng, gây ảnh hưởng đến hệ sinh thái tự nhiên, gây ảnh hưởng xấu đến khí hậu toàn cầu và môi trường tại khu vực, do đó cần phải bị xử lý đúng mức đối với bị cáo và đề phòng ngừa chung.

[4] *Về nhân thân*: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công dân, bị cáo có nhiều năm là chiến sỹ thi đua cơ sở về góp phần bảo vệ trật tự an ninh trong khu vực, do đó bị cáo sẽ được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi áp dụng hình phạt.

[5] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, sau khi có kết luận điều tra bị cáo đã cùng gia đình tích cực bồi thường

khắc phục hậu quả, động cơ phạm tội chỉ là thiếu đất canh tác, gia đình là hộ nghèo phạm tội vì hoàn cảnh khó khăn do đó bị cáo sẽ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, v khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng, ngoài các tình tiết giảm nhẹ đã được vị đại diện Viện kiểm sát đề cập và đề nghị trong bản luận tội còn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Hội đồng xét xử nhận định vụ án được khởi tố do sự phát hiện của tổ công tác của Hạt kiểm lâm huyện, Công an huyện, Ủy ban xã Sam Kha nên không chấp nhận.

[6] *Về hình phạt*: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nhân thân, lý lịch, nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội bình thường, có sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương là đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát huyện Sốp Cộp đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo là có căn cứ, do đó Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội là phù hợp.

Bị cáo đang bị tạm giam, cần áp dụng khoản 4 Điều 328 của bộ luật Tố tụng hình sự; đề tuyên trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa, nếu như bị cáo không bị giam giữ về phạm tội khác.

Trước khi xét xử bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam 5 tháng 22 ngày, nếu bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách, thì thời gian tạm giam đó sẽ được khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[11] *Về hình phạt bổ sung*: Ngoài hình phạt tù lẽ ra bị cáo sẽ phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định của khoản 4 Điều 243 Bộ luật hình sự; xét thấy, bị cáo không có điều kiện về kinh tế, nên không áp dụng.

[7] Hành vi của Sộng Lậu P, Giàng A H, Thào Thị B là con của bị cáo, trong gia đình là những người sống phụ thuộc do Giàng A S làm chủ, việc chặt phá rừng do sự chỉ đạo của S. Trước khi đi phá rừng S nói diện tích rừng là nương cũ của ông Giàng Thống L (bố đẻ của Súa), cho nên Sộng Lậu P, Giàng A H. Và chị B không thể biết là rừng cấm nên đã tham gia phá rừng. Do vậy không đặt vấn đề xử lý là có căn cứ đúng với quy định của pháp luật.

[8] *Đối với Nguyên đơn dân sự*: Cộng đồng bản T, xã S, được Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La giao để bảo vệ rừng, sau khi định giá, gia đình bị cáo đã tạm nộp số tiền 11.100.967 đồng để khắc phục một phần thiệt hại cho nhà nước, nên không có ý kiến khác.

[9] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo đã gây thiệt hại về lâm sản cho Nhà nước, nên phải bồi thường toàn bộ thiệt hại đã gây ra; Tuy nhiên rừng bị huỷ hoại thuộc sở hữu Nhà nước, do đó bị cáo phải bồi thường toàn bộ số thiệt hại đó cho Nhà nước.

Chấp nhận việc, trước khi xét xử bị cáo và gia đình bị cáo đã tạm nộp vào tài khoản tạm giữ của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp số tiền 11.100.967 đồng để bồi thường thiệt hại đã gây ra, nên sẽ tiếp tục tạm giữ để thi hành án dân sự.

[10] *Về vật chứng*: Vật chứng của vụ án là 03 con dao quắm đã qua sử dụng, 01 chiếc máy cưa xích là vật bị cáo đã dùng vào việc chặt, phá rừng là những vật đã hư hỏng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu huỷ theo qui định của điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về vật chứng: 10,721m³ gỗ vật chứng lẽ ra phải vận chuyển từ hiện trường về bảo quản tại Hạt kiểm lâm huyện để xử lý theo quy định. Do không có đường vận chuyển. Ngày 07/10/2020 các cơ quan tiến hành tố tụng gồm: Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát và Hạt kiểm lâm huyện đã thống nhất giao toàn bộ số gỗ trên cho cộng đồng bản T quản lý tại hiện trường để tự phân huỷ, tự cải tạo đất rừng; xét thấy là phù hợp cần chấp nhận.

[12] *Về án phí*: Bị cáo bị tuyên là có tội, lẽ ra bị cáo phải chịu án phí theo qui định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án; tuy nhiên xét thấy bị cáo được xác định là dân tộc thiểu số sống ở vùng có văn hóa xã hội, kinh tế đặc biệt khó khăn, do đó cần miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 243, điểm b điểm s, v khoản 1 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên bố: Bị cáo Giàng A S phạm tội Hủy hoại rừng.

2. Về hình phạt: Xử phạt Giàng A S 20 (Hai mươi) tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 40 (Bốn mươi) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (25/12/2020), tuyên trả tự do cho bị cáo tại phiên Tòa.

Giao bị cáo Giàng A S cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện C, tỉnh Sơn La quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

3. Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

4. Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự: Chấp nhận bị cáo Giàng A S đã bồi thường đủ số tiền 11.100.967 đồng cho Nhà nước; Tiếp tục tạm giữ số tiền 11.100.967 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án

dân sự huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La theo biên lai quyền số: 078; số AA/2016/0003875 ngày 27/11/2020 để thi hành án.

5. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu để tiêu hủy:

- 01 chiếc máy cưa xích không rõ nhãn hiệu, vỏ màu da cam, máy màu đen, chiều cao 22cm, dài 44cm, gắn lưỡi lam xích ký hiệu HNB28/70cm 063 1.6mm; 3/8 92DL 39004TN dài 69cm, tình trạng máy đã qua sử dụng.

- 01 con dao quắm tổng chiều dài 87 cm, cán dao bằng gỗ dài 50 cm, thân dao bằng sắt dài 37cm, chỗ rộng nhất của dao 6cm, lưỡi dao có 3 vết mẻ, đã qua sử dụng;

- 01 con dao quắm dài 99cm, phần cán gỗ dài 72cm, lưỡi dao bằng sắt rộng 6cm, lưỡi dao có nhiều vết mẻ, dao đã qua sử dụng.

- 01 con dao quắm dài 54cm, cán dao bằng gỗ dài 28cm, lưỡi dao bằng sắt rộng 04cm, đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 02/12/2020 giữa Công an huyện Sốp Cộp và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp.

6. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQHH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; tuyên bị cáo Giàng A S không phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Nguyên đơn dân sự, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi Nhận

- Bị cáo
- VKS Sốp Cộp
- Tòa án tỉnh
- UBKT HU sốp Cộp;
- Công an SC
- Nguyên đơn dân sự;
- Thi hành án DS
- UBND xã Sam Kha
- Sở Tư pháp Sơn La
- Lưu hồ sơ vụ án
- Lưu án văn .

Dương Ngọc Tam